

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THỦA THIÊN HUẾ**

Số: 19/2024/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ khuyến khích người dân
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia học xóa mù chữ
thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh,
giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỦA THIÊN HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục và xoá mù chữ;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đánh giá học viên học Chương trình xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 8832/TTr-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hoá - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Đối tượng áp dụng

Người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Nội dung chi: Hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia học xóa mù chữ.

2. Mức chi: 4.500.000 đồng/người/01 giai đoạn của Chương trình Xóa mù chữ.

a) Nếu người học bắt đầu học từ kỳ 2 đến khi hoàn thành giai đoạn 1 của Chương trình Xóa mù chữ thì được hỗ trợ 3.000.000 đồng/người.

b) Nếu người học bắt đầu học từ kỳ 3 đến khi hoàn thành giai đoạn 1 của Chương trình Xóa mù chữ thì được hỗ trợ 1.500.000 đồng/người.

c) Nếu người học bắt đầu học từ kỳ 5 đến khi hoàn thành giai đoạn 2 của Chương trình Xóa mù chữ thì được hỗ trợ 2.250.000 đồng/người.

d) Thời gian chi trả: Người học xóa mù chữ sẽ được chi trả kinh phí hỗ trợ sau khi được đánh giá "Hoàn thành" một giai đoạn của Chương trình Xóa mù chữ.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 (theo từng năm).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khoá VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 19 thông qua ngày 25 tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 10 năm 2024./.

Noi nhậm:

- Như Điều 4;
- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTƯ Quốc hội;
- Các Bộ: GD&ĐT; Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP Huế;
- Công báo tỉnh; Công TTDT tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các Cv;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu